

Số: 02/2023/QĐCNHGT-DS

Bắc Quang, ngày 13 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Bùi Thị T và bà Sìn Thị H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 03 tháng 12 năm 2022 của bà Bùi Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 12 năm 2022 về thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- Người bị kiện: Bà Sìn Thị H, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

Bà Sìn Thị H có trách nhiệm trả cho bà Bùi Thị T tổng số tiền là: 130.000.000.000đ (*Một trăm ba mươi triệu đồng*).

- Phương thức, thời hạn và địa điểm bà Sìn Thị H trả nợ cho bà Bùi Thị T được thanh toán làm hai lần, cụ thể như sau:

+ Lần 1: Chậm nhất là vào ngày 26/01/2023 (dương lịch), bà Sìn Thị H có trách nhiệm trả cho bà Bùi Thị T số tiền là 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*).

+ Lần 2: Chậm nhất là vào ngày 20/3/2023 (dương lịch), bà Sìn Thị H có trách nhiệm trả cho bà Bùi Thị T số tiền là 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*).

- Địa điểm thanh toán: Tại nhà riêng của bà Bùi Thị T, thuộc thôn N, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hà Tuấn Vĩnh